

# CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

Chuyên ngành: Phát triển Nông thôn

Mã ngành: 62 62 01 16

Áp dụng đối với khóa tuyển sinh năm 2013

## Một số hướng nghiên cứu:

TT	Hướng nghiên cứu, lĩnh vực nghiên cứu hoặc đề tài nghiên cứu cần nhận nghiên cứu sinh	Họ tên, học vị, chức danh Khoa học Người có thể hướng dẫn Nghiên cứu sinh	Số lượng NCS có thể tiếp nhận
<b>I</b>	<b>Nhóm Kinh tế</b>		
1	Phân tích hiệu quả sản xuất, tiêu thụ và lợi thế cạnh tranh của các nông sản chủ yếu ở ĐBSCL	PGS.TS. Dương Ngọc Thành PGS.TS. Mai Văn Nam PGS.TS. Đỗ Văn Xê PGS.TS. Võ Thị Thanh Lộc PGS.TS. Võ Thành Danh PGS.TS. Lưu Thanh Đức Hải TS. Lê Cảnh Dũng PGS.TS. Nguyễn Phú Sơn	2
2	Phát triển thị trường nông sản trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế		1
3	Giải pháp vốn cho phát triển nông nghiệp và nông thôn ở ĐBSCL		1
4	Phát triển thị trường tín dụng nông thôn		1
5	Chương trình tín dụng nông thôn và đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của chương trình trong sản xuất nông nghiệp.		1
6	Phân tích hiệu quả kinh tế của sử dụng các nguồn lực trong sản xuất nông nghiệp		1
7	Phát triển đa dạng hóa ngành nghề và thu nhập cho hộ nông dân ở ĐBSCL.		1
8	Nghiên cứu phát triển các dịch vụ hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp ở ĐBSCL		1
9	Xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng liên kết vùng nhằm khai thác tiềm lực địa phương		1
10	Phân tích chuỗi giá trị của các ngành hàng nông sản chủ yếu ở ĐBSCL		1
<b>II</b>	<b>Nhóm Quản lý Tài nguyên và Môi trường</b>		
1	Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến cơ cấu sản xuất nông nghiệp ở ĐBSCL	PGS.TS. Dương Ngọc Thành PGS.TS. Mai Văn Nam PGS.TS. Đỗ Văn Xê PGS.TS. Võ Thành Danh TS. Lê Cảnh Dũng PGS.TS. Nguyễn Hiếu Trung PGS.TS. Võ Quang Minh PGS.TS. Lê Văn Khoa GS. TS Lê Quang Trí PGS.TS. Lê Tấn Lợi PGS.TS. Nguyễn Hữu Chiếm	1
2	Các yếu tố ảnh hưởng đến sử dụng hiệu quả nguồn lực trong sản xuất nông nghiệp		1
3	Đánh giá tác động môi trường đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh nông nghiệp ở ĐBSCL		1
4	Hiệu quả kinh tế và ô nhiễm trong nuôi trồng thủy sản		1
5	Lượng giá kinh tế về sử dụng tài nguyên và môi trường trong sản xuất kinh doanh nông nghiệp ở ĐBSCL		1
6	Phân tích chính sách bảo vệ rừng/khu bảo tồn/đất ngập nước ở ĐBSCL		1
7	Đánh giá hiệu quả kinh tế-xã hội của các khu du lịch sinh thái ở ĐBSCL		1
8	Sản xuất lúa 3 vụ và vấn đề độ phì đất đai ở ĐBSCL		1
9	Theo dõi diễn biến của phù sa theo thời gian ngập lũ ở ĐBSCL bằng ảnh viễn thám tương quan đến đặc tính hoá lý của đất		1

TT	Hướng nghiên cứu, lĩnh vực nghiên cứu hoặc đề tài nghiên cứu cần nhận nghiên cứu sinh	Họ tên, học vị, chức danh Khoa học Người có thể hướng dẫn Nghiên cứu sinh	Số lượng NCS có thể tiếp nhận
10	Đánh giá các nguồn tài nguyên đất đai và đề xuất các giải pháp quản lý bền vững		1
<b>III Nhóm Chính sách và phát triển kinh tế</b>			
1	Giải pháp chính sách phát triển kinh tế hợp tác trong nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ĐBSCL	PGS.TS. Nguyễn Văn Sánh PGS.TS. Mai Văn Nam PGS.TS. Võ Thành Danh PGS.TS. Dương Ngọc Thành PGS.TS. Lê Khương Ninh PGS.TS. Võ Thị Thanh Lộc TS. Lê Cảnh Dũng PGS.TS. Nguyễn Phú Sơn TS. Phạm Công Hữu	1
2	Nghiên cứu hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngành hàng nông sản chủ yếu ở ĐBSCL		1
3	Nghiên cứu hoàn thiện các thể chế, chính sách thị trường nhằm phát triển nông nghiệp - nông thôn		1
4	Đánh giá kết quả thực hiện các chính sách phát triển nông nghiệp của địa phương vùng ĐBSCL		1
5	Đánh giá thực trạng và giải pháp triển kinh tế hợp tác trong nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ĐBSCL		1
6	Nghiên cứu xây dựng chính sách nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp nông nghiệp và HTX nông nghiệp trong môi trường hội nhập		1
7	Những vấn đề phát triển liên quan đến sử dụng nguồn lực, môi trường, dân số nông thôn, tác động của biến đổi khí hậu		1
8	Phân tích ảnh hưởng của chính sách đến hiệu quả kinh tế các mặt hàng nông sản chủ yếu		1
9	Phân tích lợi thế cạnh tranh của địa phương trong sản xuất các nông sản chủ yếu		1
10	Phân tích lợi thế cạnh tranh, lợi thế so sánh của các nông sản xuất khẩu chủ yếu		1
11	Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa		1
12	Cơ chế, tổ chức và chính sách phát triển cánh đồng mẫu lớn ĐBSCL		1
<b>IV Nhóm Xã hội học trong Phát triển Nông thôn</b>			
1	Tác động về mặt xã hội của việc phát triển nuôi trồng thủy sản ở ĐBSCL	TS. Lê Ngọc Thạch PGS.TS. Nguyễn Văn Sánh PGS.TS. Nguyễn Ngọc Đệ PGS.TS. Nguyễn Duy Cần TS. Nguyễn Quang Tuyền TS. Đào Ngọc Cảnh PGS.TS. Nguyễn Phú Sơn TS. Nguyễn Hồng Tín	1
2	Vai trò của tổ chức xã hội và khuyến nông trong phát triển nông nghiệp và nông thôn		1
3	Tính tồn thương trong nông nghiệp và sinh kế		1
4	Đánh giá sự phát triển mối quan hệ doanh nghiệp trong tổ chức khuyến nông vùng ĐBSCL.		1
5	Nghiên cứu thực trạng chuyển giao công nghệ của các trường Đại học đến địa phương		1
6	Nghiên cứu các yếu tố tác động đến sự tham gia của dân số nông thôn ( <i>Rural Population</i> ) trong các dự án đô thị hóa nông thôn		1

TT	Hướng nghiên cứu, lĩnh vực nghiên cứu hoặc đề tài nghiên cứu cần nhận nghiên cứu sinh	Họ tên, học vị, chức danh Khoa học Người có thể hướng dẫn Nghiên cứu sinh	Số lượng NCS có thể tiếp nhận
7	Các yếu tố giới, dân tộc thiểu số, người nghèo ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận vốn ở nông thôn		1
8	Sinh kế và giảm nghèo cho cộng đồng dân tộc Khmer vùng ĐBSCL		1
<b>V</b>	<b>Nhóm: Phát triển Nguồn nhân lực</b>		
1	Phân tích nhu cầu lao động nông thôn trong bối cảnh cơ giới hóa nông nghiệp ở ĐBSCL	PGS.TS. Dương Ngọc Thành PGS.TS. Nguyễn Ngọc Đệ PGS.TS. Võ Thị Thanh Lộc TS. Lê Ngọc Thạch PGS.TS. Nguyễn Văn Sánh PGS.TS. Nguyễn Phú Sơn PGS.TS. Nguyễn Duy Cần TS. Nguyễn Hồng Tín	1
2	Đánh giá hiệu quả đào tạo nghề nông thôn đến đời sống và thu nhập người dân vùng nông thôn ĐBSCL		1
3	Thực trạng và giải pháp đào tạo nghề phục vụ cho công nghiệp hóa và hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn		1
4	Chuyên dịch lao động trong tiến trình đô thị hóa vùng ĐBSCL		1
5	Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho phát triển nông thôn ở ĐBSCL		1
6	Thực trạng và giải pháp đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng sự phát triển kinh tế-xã hội vùng ĐBSCL		1
<b>VI</b>	<b>Nhóm: Hệ Thống và kỹ thuật nông nghiệp</b>		
1	Tác động của phát triển hệ thống sản xuất nông nghiệp đến bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và phát triển nông thôn	TS. Đặng Kiều Nhân PGS.TS. Nguyễn Ngọc Đệ PGS.TS. Nguyễn Duy Cần PGS.TS. Dương Ngọc Thành TS. Nguyễn Hiếu Trung TS. Văn Phạm Đăng Trí PGS.TS. Lê Anh Tuấn TS. Vũ Anh Pháp TS. Huỳnh Quang Tín TS. Cao Quốc Nam TS. Nguyễn Hồng Tín	1
2	Giải pháp sử dụng đất nông nghiệp cho phát triển nông thôn và thích ứng với thay đổi môi trường		1
3	Các giải pháp thủy lợi thích hợp cho phát triển nông nghiệp và thủy sản ĐBSCL		1
4	Phát triển đa dạng sinh học trong sản xuất nông nghiệp		1
5	Liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa gạo vùng ĐBSCL		1
6	Nghiên cứu giống và kỹ thuật canh tác thích hợp cho các vùng sinh thái		1
7	Phát triển hệ thống nông nghiệp đa mục tiêu và phát triển nông thôn bền vững		2
8	Quy hoạch tài nguyên nước phục vụ phát triển ĐBSCL và thích ứng với biến đổi khí hậu		1
9	Xây dựng các mô hình canh tác bền vững trên nền đất lúa vùng ĐBSCL		2
10	Xây dựng qui trình và sản xuất và tiêu thụ một số mặt hàng cây ăn trái vùng ĐBSCL		1
11	Phát triển hệ thống canh tác lúa bền vững trong biến đổi khí hậu		1
12	Nghiên cứu thay đổi khả năng sản xuất nông hộ trồng lúa ĐBSCL		1
13	Nghiên cứu phát triển mô hình nông nghiệp đô thị		1

**Đề cương nghiên cứu:** theo kế hoạch tập trung của Trường

**Phần 1: Học phần bổ sung**

**1.1 Có bằng Đại học ngành phù hợp:** Phát triển Nông thôn học 45 tín chỉ (TC) trong đó có 32 TC bắt buộc và 13 TC tự chọn (chương trình cao học PTNT)

TT	MSHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	Số tiết TT ngoài trường	Học phần tiên quyết	Học kỳ mở
<b>I</b>	<b>Học phần điều kiện</b>		<b>4</b>	<b>4</b>						
1	ML606	Triết học	4	x		60				I,II
<b>II</b>	<b>Học phần cơ sở</b>		<b>12</b>	<b>8</b>	<b>4</b>					
2	PD601	Nguyên lý phát triển nông thôn	2	x		20	20			I,II
3	PD602	Phương pháp nghiên cứu khoa học nông nghiệp nông thôn	3	x		30	10	20		I,II
4	PD608	Phát triển nguồn lực xã hội	3	x		35	20			I,II
5	PD603	Sinh thái nhân văn	2		x	20	10	10		I,II
6	PD604	Phân tích hệ thống nông nghiệp	2		x	20	10	10		I,II
7	PD613	Luật và thể chế trong nông nghiệp nông thôn	2		x	20	10			I,II
8	PD614	Giới trong phát triển nông nghiệp nông thôn	2		x	20	20			I,II
<b>III</b>	<b>Học phần chuyên ngành</b>		<b>29</b>	<b>20</b>	<b>9</b>					
9	KT607	Kinh tế tài nguyên và môi trường	2	x		20	20			I,II
10	NN737	Quản lý nông trại	2	x		20	10	10		I,II
11	PD605	Xã hội học nông thôn	2	x		20	20			I,II
12	PD606	Phân tích chính sách phát triển nông nghiệp nông thôn	2	x		20	20			I,II
13	PD607	Phát triển cộng đồng nông thôn	2	x		20	10	10		I,II
14	PD609	Kinh tế nông nghiệp ứng dụng	2	x		20	20			I,II
15	PD611	Chiến lược và kế hoạch phát triển nông thôn	2	x		20	10	10		I,II
16	PD618	Tài chính - Tín dụng nông thôn	2	x		20	20			I,II
17	PD619	Phân tích hệ thống chuỗi giá trị nông nghiệp	2	x		20	20			I,II
18	PD623	Quản lý dự án nông nghiệp	2	x		20	20			I,II
19	PD610	Quản lý tài nguyên thiên nhiên và nông nghiệp bền vững	3		x	45				I,II
20	PD612	Seminar và nghiên cứu tình huống	2		x		60			I,II
21	PD615	Tham gia và lãnh đạo	2		x	30				I,II
22	PD616	Định cư nông thôn	2		x	30				I,II
23	PD617	Thị trường nông thôn	2		x	30				I,II
24	PD620	GIS và đánh giá tính thích nghi đất nông nghiệp	3		x	45				I,II
25	PD621	Ứng dụng tiên bộ kỹ thuật nông nghiệp	3		x	45				I,II
26	PD622	Hệ thống hỗ trợ quyết định trong quy hoạch và sử dụng đất	2		x	30				I,II
27	PD624	Thương mại quốc tế	2		x	30				I,II
	<b>Tổng cộng</b>		<b>45</b>	<b>32</b>	<b>13</b>					

**1.2 Có bằng thạc sĩ ngành gần:** Trồng trọt; Nông học; Thủy sản; Kinh tế nông nghiệp; Quản lý đất đai; tài nguyên và môi trường; kinh tế môi trường và kinh tế phát triển; Xã hội học; khuyến nông và phát triển cộng đồng: học bổ sung 8 tín chỉ bắt buộc và 2 tín chỉ tự chọn.

TT	MSHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	Số tiết TT ngoài trường	Học phần tiên quyết	Học kỳ mở
1	PD601	Nguyên lý phát triển nông thôn	2	x		20	20			I,II
2	PD605	Xã hội học nông thôn	2	x		20	20			I,II
3	PD609	Kinh tế nông nghiệp ứng dụng	2	x		20	20			I,II
6	PD619	Phân tích hệ thống chuỗi giá trị nông nghiệp	2	x		20	20			I,II
9	PD617	Thị trường nông thôn	2		x	30				I,II
10	PD604	Phân tích hệ thống nông nghiệp	2		x	20	10	10		I,II
11	PD623	Quản lý dự án nông nghiệp	2		x	20	20			I,II
<b>Tổng cộng</b>			<b>10</b>	<b>8</b>	<b>2</b>					

**Phần 2: Các học phần trình độ tiến sĩ, các chuyên đề tiến sĩ và bài tiểu luận tổng quan**

**2.1. Các học phần trình độ tiến sĩ (8TC)**

TT	MSHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	Số tiết TT ngoài trường	Học phần tiên quyết	Học kỳ mở
1	PD901	Thông kê kinh tế xã hội nâng cao	2	x		20		20		I,II
2	PD905	Chiến lược và kế hoạch phát triển nông thôn	2	x		20		20		I,II
3	PD909	Quản lý và tổ chức trong phát triển nông thôn	2	x		20		20		I,II
4	PD902	Phát triển nguồn nhân lực	2		x	30				I,II
5	PD903	Chính sách Phát triển nông thôn	2		x	30				I,II
6	PD906	Quản lý tài nguyên và nông nghiệp bền vững	2		x	30				I,II
7	PD907	Hệ thống hỗ trợ trong quy hoạch và sử dụng đất	2		x	30				I,II
8	PD908	Phân tích, hoạch định và quản lý dự án nông nghiệp nông thôn	2		x	30				I,II
9	PD910	An ninh lương thực	2		x	30				I,II
<b>Tổng cộng</b>			<b>8</b>	<b>6</b>	<b>2</b>					

**2.2. Các chuyên đề tiến sĩ**

- Số chuyên đề: 2
- Tổng số tín chỉ 2 chuyên đề: 6 TC
- Thời gian thực hiện:
  - + Chuyên đề 1: Năm thứ 1

+ Chuyên đề 2: Năm thứ 2

**2.3. Bài tiểu luận tổng quan**

- Thời gian thực hiện: Năm thứ 2

**Phần 3: Nghiên cứu khoa học và Luận án tiến sĩ**

1. Nghiên cứu khoa học: Năm thứ 3 hoặc 4
2. Luận án tiến sĩ: Năm thứ 3 hoặc 4

*Cần Thơ, ngày 10 tháng 10 năm 2013*

**Duyệt của Ban Giám hiệu**  
**P.HIỆU TRƯỞNG**  
**Nguyễn Thanh Phương**  
*(đã ký)*

**Duyệt của HĐKHĐT**  
**CHỦ TỊCH**  
**Lê Việt Dũng**  
*(đã ký)*

**Thủ trưởng đơn vị**  
**VIỆN TRƯỞNG**  
**Vũ Anh Pháp**  
*(đã ký)*